

ĐỀ ÁN

Hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023-2025;

Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ kinh phí để xây mới nhà ở cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo, hộ cận nghèo để thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2030;

Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2030.

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu, đối tượng và nguyên tắc hỗ trợ

1.1. Mục tiêu, đối tượng hỗ trợ: Hỗ trợ xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Nhà nước hỗ trợ xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ đủ điều kiện theo quy định, thông qua hình thức hỗ trợ với mức kinh phí cố định bằng tiền.

- Việc hỗ trợ bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng. Thực hiện

theo phương châm Nhà nước hỗ trợ và cộng đồng giúp đỡ, người thân tham gia đóng góp.

2. Quy định, điều kiện hỗ trợ

2.1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ, đối tượng được hỗ trợ quy định tại điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, l, m tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, gồm:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh;
- Bệnh binh;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;
- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế;
- Người có công giúp đỡ cách mạng.
- Thân nhân liệt sĩ, gồm: Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con (con đẻ, con nuôi).

2.2. Điều kiện được hỗ trợ

Hộ gia đình hiện đang ở và có hộ khẩu thường trú tại nhà ở là nhà tạm hoặc nhà bị hư hỏng nặng (*kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây, trừ những hộ gia đình đã được triển khai trên địa bàn tỉnh Hà Nam theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở*), với các mức độ như sau:

- Nhà ở phải phá dỡ để xây mới nhà ở;
- Nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mái mới nhà ở.

3. Yêu cầu về diện tích và chất lượng nhà ở

3.1. Đối với trường hợp nhà ở phải phá dỡ để xây dựng lại thì sau khi được hỗ trợ, nhà ở mới được xây dựng phải đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30 m²; trường hợp hộ độc thân thì diện tích xây dựng nhà ở nhỏ hơn nhưng không thấp hơn 24 m². Nhà ở xây dựng mới phải đảm bảo “3 cứng” (*nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng*), độ bền tối thiểu 20 năm.

3.2. Đối với trường hợp nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mới

mái nhà ở thì sau khi sửa chữa phải đảm bảo tiêu chuẩn “2 cứng” (*khung - tường cứng, mái cứng*), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên, nhưng không yêu cầu phải đúng tiêu chuẩn về diện tích sử dụng quy định tại mục 3.1.

4. Mức hỗ trợ để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương

4.1. Tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương:

Theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ, tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng hỗ trợ từ ngân sách địa phương được thực hiện trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách trung ương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, xác định theo dự toán năm 2023 được Quốc hội quyết định.

Năm 2023, tỉnh Hà Nam nhận bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách trung ương theo Nghị quyết số 70/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023. Do đó nguồn kinh phí để thực hiện Đề án được ngân sách Trung ương hỗ trợ 100% mức hỗ trợ tại Điều 3 Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

4.2. Tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương:

Ngày 20/3/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam Khóa XIX, Kỳ họp thứ hai mươi tư (*Kỳ họp chuyên đề*) đã thông qua Nghị quyết số 34/NQ-HĐND về hỗ trợ kinh phí (*ngoài mức hỗ trợ do Trung ương quy định*) để xây mới nhà ở cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, hộ nghèo, hộ cận nghèo để thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam với số tiền 40 triệu đồng/hộ.

4.3. Mức hỗ trợ để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở

Hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (*gồm ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh*) với mức sau:

- Trường hợp xây mới nhà ở: Hỗ trợ 100 triệu đồng/hộ; trong đó ngân sách trung ương hỗ trợ 60 triệu đồng/hộ và ngân sách tỉnh hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ.
- Trường hợp cải tạo, sửa chữa nhà ở: Ngân sách trung ương hỗ trợ 30 triệu đồng/hộ.

5. Số hộ người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở và kinh phí thực hiện hỗ trợ

5.1. Theo thống kê, rà soát, kiểm tra của Sở Nội vụ tại Văn bản số 371/SNV-NCC ngày 02/4/2025, địa bàn tỉnh Hà Nam có **334 hộ** gia đình người có công, thân nhân liệt sĩ có nhà ở xuống cấp, hư hỏng cần được hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa, cụ thể:

- Số hộ cần hỗ trợ xây dựng mới: **143 hộ**;
- Số hộ cần hỗ trợ cải tạo, sửa chữa: **191 hộ**.

5.2. Kinh phí, nguồn vốn thực hiện Đề án:

- Tổng kinh phí thực hiện Đề án: **20.130,15 triệu đồng**, trong đó:
 - + Ngân sách trung ương hỗ trợ: 14.310,00 triệu đồng;
 - + Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 5.720,00 triệu đồng;
 - + Chi phí quản lý (*ngân sách tỉnh bố trí*): 100,15 triệu đồng.
- Cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng (hộ)	Mức ngân sách nhà nước hỗ trợ (triệu đồng/hộ)	Thành tiền (triệu đồng)	Ghi chú
1	Kinh phí thực hiện hỗ trợ	334		20.030,00	
1.1	Hỗ trợ xây dựng mới nhà ở	143	100,0	14.300,00	
	Ngân sách trung ương hỗ trợ		60,0	8.580,00	Ngân sách trung ương hỗ trợ 100%
	Ngân sách tỉnh hỗ trợ		40,0	5.720,00	Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 20/3/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam
1.2	Hỗ trợ cải tạo, sửa chữa nhà ở	191	30,0	5.730,00	Ngân sách trung ương hỗ trợ 100%
2	Chi phí quản lý	Với mức 0,5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại khoản 7 Điều 102 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ		100,15	Ngân sách tỉnh bố trí
Tổng cộng				20.130,15	

(Chi tiết nhu cầu hỗ trợ trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố tại Phụ lục kèm theo)

- Nguồn vốn thực hiện Đề án: Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và nguồn vốn huy động từ cộng đồng, dòng họ và đóng góp của hộ gia đình được hỗ trợ.

6. Phương thức thực hiện

6.1. Việc cấp vốn hỗ trợ

Căn cứ số vốn được phân bổ từ ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác, Ủy ban nhân dân tỉnh phân

bổ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Căn cứ số vốn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện phân bổ vốn hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

6.2. Việc thực hiện xây dựng mới, cải tạo nhà ở

- Sau khi nhận được tạm ứng kinh phí hỗ trợ nhà ở theo quy định, các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở. Trường hợp hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (*già cả, neo đơn, khuyết tật,...*) không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình này.

- Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, vận động việc thực hiện xây dựng nhà ở đảm bảo yêu cầu về diện tích, chất lượng nhà ở theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. Khi hoàn thành thành xây dựng phần nền móng và khung – tường nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo Mẫu số 05 Phụ lục IX Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; khi hoàn thiện toàn bộ nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng theo Mẫu số 06 Phụ lục IX Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

7. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành hỗ trợ toàn bộ đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở trong năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để đảm bảo tiến độ và nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Nam cần có sự chỉ đạo chặt chẽ, tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, các cấp chính quyền, các cơ quan ban ngành, các đơn vị lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức doanh nghiệp;

Thực hiện việc tuyên truyền, vận động giải thích đến nhân dân hiểu được mục đích, ý nghĩa và trách nhiệm của mọi người trong việc hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở; đồng thời có biện pháp vận động cộng đồng dân cư, họ hàng dòng tộc và trách nhiệm của hộ gia đình người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ thực hiện tốt các nội dung của Đề án.

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Nam

Chủ trì, phối hợp tổ chức, triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong cộng đồng xã hội để gây quỹ hỗ trợ hộ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ để xây dựng, sửa chữa nhà ở; kiểm tra, giám sát các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong quá trình thực hiện việc hỗ trợ từ nguồn kinh phí huy động hiệu quả, thiết thực, đúng đối tượng, đảm bảo quy định của pháp luật.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp cùng các sở, ban, ngành, địa phương hướng dẫn, đôn đốc việc hoàn thành hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về

nhà ở theo Đề án này;

- Hướng dẫn các địa phương phổ biến các thiết kế mẫu nhà ở điển hình kèm theo dự toán kinh phí đầu tư xây dựng, dự trữ vật liệu chủ yếu, phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương để giới thiệu cho các hộ gia đình tham khảo, nghiên cứu áp dụng xây dựng nhà ở phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng hộ;

- Thực hiện trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các địa phương hoàn thành việc hỗ trợ hộ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Đề án.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện định kỳ một lần vào cuối mỗi Quý gửi Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra việc triển khai thực hiện hỗ trợ xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Hà Nam, đảm bảo đúng danh sách các hộ đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, trình trong Đề án.

- Phối hợp kiểm tra, đôn đốc các địa phương hoàn thành việc hỗ trợ hộ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Đề án.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn thực hiện Đề án theo quy định.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện lập dự toán, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chịu trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức rà soát, xác định, phê duyệt danh sách đối tượng; tổ chức thực hiện tuân thủ quy định, tiến độ yêu cầu. Trực tiếp giải quyết các vấn đề phát sinh về đất ở, thủ tục đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà ở của hộ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo các phòng, ban chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp tiến hành rà soát, kiểm tra, việc thực hiện hỗ trợ xây dựng đúng đối tượng, đúng mục tiêu Đề án. Báo cáo định kỳ kết quả về Sở Nội vụ, Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện phân bổ vốn hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Đề án. Thành lập ban chỉ đạo cấp xã, gồm đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã, đại diện Hội Cựu chiến binh cấp xã để tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra suốt quá trình thực hiện.

- Tổ chức vận động các hộ gia đình thực hiện xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở đảm bảo yêu cầu về diện tích, chất lượng nhà ở theo quy định.

Khi hoàn thành thành xây dựng phần nền móng và khung – tường nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo Mẫu số 05 Phụ lục IX Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; khi hoàn thiện toàn bộ nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng theo Mẫu số 06 Phụ lục IX Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Đối với những hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, khuyết tật,...) không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn, vận động, tổ chức xây dựng, sửa chữa nhà ở.

- Lập và lưu trữ hồ sơ hoàn công cho từng hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở, bao gồm:

- + Đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở của hộ gia đình;
- + Biên bản và ảnh chụp về hiện trạng nhà ở;
- + Bản sao công chứng (hoặc chứng thực) giấy tờ chứng minh là người có công hoặc thân nhân của liệt sĩ (bao gồm một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ; Quyết định công nhận hoặc quyết định trợ cấp của cấp có thẩm quyền; Huân, Huy chương kháng chiến hoặc Huân, Huy chương chiến thắng,...);
- + Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn;
- + Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng;
- + Các chứng từ giải ngân nguồn vốn hỗ trợ./.

PHỤ LỤC

**BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU HỖ TRỢ XÂY DỰNG MỚI HOẶC CẢI TẠO, SỬA CHỮA NHÀ Ở ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH
NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG, THÂN NHÂN LIỆT SĨ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM**

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số hộ cần hỗ trợ xây dựng nhà ở trên địa bàn (hộ)			Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp (triệu đồng)			Tổng số kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ (triệu đồng)
		Tổng số hộ	Số hộ xây dựng mới nhà ở (hộ)	Số hộ cải tạo, sửa chữa nhà ở (hộ)	Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ hộ xây mới nhà ở (100 triệu đồng/hộ)		Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ hộ cải tạo, sửa chữa nhà ở (30 triệu đồng/hộ)	
					Ngân sách Trung ương hỗ trợ	Ngân sách tỉnh hỗ trợ		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)=60,0×(4)	(7)=40,0×(4)	(8)=30,0×(5)	(9)=(6)+(7)+(8)
1	Thành phố Phủ Lý	18	10	8	600,0	400,0	240,0	840,0
2	Thị xã Duy Tiên	123	43	80	2.580,0	1.720,0	2.400,0	4.980,0
3	Huyện Kim Bảng	39	24	15	1.440,0	960,0	450,0	1.890,0
4	Huyện Thanh Liêm	40	20	20	1.200,0	800,0	600,0	1.800,0
5	Huyện Lý Nhân	75	32	43	1.920,0	1.280,0	1.290,0	3.210,0
6	Huyện Bình Lục	39	14	25	840,0	560,0	750,0	1.590,0
Tổng số		334	143	191	14.300,0		5.730,0	20.030,0